PHÒNG GD VÀ ĐT ĐÔ LƯƠNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS THƯỢNG SƠN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số …… /KH-THCS  *Đô Lương, ngày 01 tháng 9 năm 2023*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2023 - 2024**

1. **CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

 *- Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,*

*- Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018 TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông,*

 *- Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018,*

 *- Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT,*

 *- Công văn số 804/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023,*

 *- Công văn số /PGD&ĐT-THCS ngày /9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đô Lương về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.*

 Trường THCS THCS Thượng Sơn xây dựng kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 như sau:

**B. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN, MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Tổng số lớp, số học sinh** : 13 lớp.

 (Khối 6: 4 lớp ; Khối 7: 3 lớp ; Khối 8: 3 lớp; khối 9: 3 lớp)

* Tổng số học sinh: 549 em

(Khối 6: 164 em; Khối 7: 137 em; Khối 8: 123 em, Khối 9: 125 em)

**2. Tổng số cán bộ GV, NV:** 33 . Trong đó :

+ Quản lý: 2

+ Giáo viên: 26 (BC: 26).

+ Nhân viên: 5 (BC: 02; HĐH: 01; HĐT:2)

 3. **Cơ sở vật chất theo thông tư 13/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020:** Đáp ứng được yêu cầu tối thiểu dạy học trong năm học 2023-2024.

 **Thiết bị dạy học trang bị theo qui định của BGD&ĐT cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy học tối thiểu.**

**II. Những thuận lợi và khó khăn**

**1. Thuận lợi:**

 - Trường vừa được công nhân lại danh hiệu trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng mức độ 2 năm học 2022-2023. Đây là điểm tựa vững chắc cho các mặt hoạt động của năm học 2023-2024.

 - Chất lượng giáo dục luôn giữ vững tốp đầu của ngành học. Cơ sở vật chất đầy đủ. Tỷ lệ giáo viên đứng lớp đảm bảo theo qui định. Đội ngũ giáo viên, nhân viên có trách nhiệm trong công việc.

 - Cha mẹ học sinh quan tâm, chăm lo việc học tập của con em, có ý thức phấn đấu, tiết kiệm, lo cho con cái học hành đầy đủ.

 - Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường.

 **2. Khó khăn:**

 - Sân chơi bãi tập đang chuẩn bị thi công nên ảnh hưởng đến công tác giáo dục thể chất, tham gia hội khoẻ phù đổng trong năm học 2023-2024.

 - Một số giáo viên chưa thật nhuần nhuyễn các phương pháp kỹ thuật dạy học mới, tiếp cận chương trình 2018 và SGK lớp 6,7,8 mới còn lúng túng, công nghệ thông tin, tiếng anh còn hạn chế. Giáo viên tiếng anh nghỉ sinh đến tháng 1/2024 nên nhà trường phải hợp đồng thỉnh giảng, phần nào ảnh hưởng tới chất lượng bộ môn tiếng anh. Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, thiếu đội ngũ cốt cán về chuyên môn.

 - Thiết bị dạy học, hóa chất phục vụ dạy chương trình 2018 còn phải bổ sung nhiều nhưng vấn đề hợp đồng với nhà thầu chưa được quan tâm hướng dẫn cụ thể và giá của thiết bị, hóa chất cao nên việc bổ sung còn tùy thuộc vào nguồn tài trợ và nguồn kinh phí cấp. .

 - Một bộ phận cha mẹ học sinh mải làm ăn, thiếu quan tâm, kèm cặp, theo dõi con cái. Một số học sinh có ý thức học tập chưa tốt: ham chơi điện thoại, lười học, thiếu động cơ phấn đấu.

Một bộ phận cha mẹ trẻ hiên nay đang đi làm ăn xa, hoặc làm tại nhà may Minh Anh, thời gian chăm sóc, giáo dục con cái và kèm cặp nhắc nhở con em học tập càng ngày càng ít.

 Trường nằm ở vị trí sát đường quốc lộ, trước cửa trường có nhiều quán hàng nên gây khó khăn cho nhà trường về công tác quản lý an ninh trật tự, an toàn thực phẩm và vệ sinh xanh sạch đẹp trước cổng trường.

**III. Mục tiêu**

 Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ đỏ về chất lượng giáo dục ở vùng hạ huyện. Xây dựng môi trường giáo dục đẹp về cảnh quan, đầy đủ, an toàn về CSVC, ổn định về chất lượng và an ninh trật tự, thân thiện, **hạnh phúc về tinh thần, tràn đầy tình yêu thương và tinh thần trách nhiệm theo khẩu hiệu “ Kỷ luật, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm”**. Bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực của giáo viên và học sinh. Tiếp tục giữ vững danh hiệụ trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng mức độ 2, từng bước tham mưu bổ sung CSVC để xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng mức độ 3 trong những năm tiếp theo.. Phối hợp tốt các môi trường giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội.

1. **Phương hướng**

- Quán triệt đến tận CBQL, GV, NV việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

- Chủ động, linh hoạt, đổi mới, sáng tạo trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) năm học đảm bảo mục tiêu phòng, chống dịch bệnh, các tình huống bất thường và hoàn thành chương trình, đảm bảo chất lượng giáo dục;

- Triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7,8, CTGDPT hiện hành đối với các lớp 9 và chuẩn bị tốt cho việc triển khai với các lớp tiếp theo.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, giữ vững chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn.

- Thực hiện có hiệu quả hoạt động tự đánh giá; tổ chức tốt và tham gia các cuộc thi, kỳ thi, hội thi các cấp đạt kết quả cao.

 **C. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU, BIỆN PHÁP**

**I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Năm học 2023-2024, nhà trường tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; Và Nghị quyết các cấp của Đảng, với chủ đề năm học 2023-2024 “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

2**. Xây dựng trường học hạnh phúc: An toàn, tôn trọng và yêu thương**. **Giáo dục đạo đức, pháp luật khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh**. Tuyền truyền giáo dục ý thức thực hiện tốt ATGT, phòng chống tai tệ nạn xã hội, PCCC, PCBL, BLHĐ, TNTT, ATTP ...vvv

3. Bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, chất lượng giáo dục toàn diện, Giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, Từng bước tham mưu XD các hạng mục công trình làm tiền đề cho XD trường chuẩn quốc gia mức độ 2, kiểm định chất lượng mức độ 3.

4. Bồi dưỡng đội ngũ. Thực hiện tốt công tác BDTX năm học 2023-2024 tập trung vào các nội dung phát triển chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện qui chế dân chủ trong nhà trường đối với cán bộ QL,GV,NV, HS. Nâng cao đạo đức nhà giáo, xây dựng môi trường sư phạm theo tiêu chuẩn văn hoá trường học gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2023.

5. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học như CSVC, trang thiết bị dạy học.

 6. Đổi mới công tác quản lí giáo dục, ứng dụng CNTT trong quản lý và hoạt động chuyên môn.

**II. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU**

**1. Về chất lượng đại trà**

**\* Xếp loại học lực, hạnh kiểm Đối với khối 6,7,8**

 **( Trước khi kiểm tra lại trong hè):**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kết quả học tập** | Tốt | Khá | Đạt | CĐ | **Kết quả rèn luyện** | Tốt | Khá | Đạt | CĐ |
| 7 % | 47% | 43% | 3% | 85% | 14% | 1% | 0 |

**\* Xếp loại học lực, hạnh kiểm Đối với khối 9:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Học lực** | Giỏi | Khá | TB | Yếu  | Kém | **Hạnh Kiểm** | Tốt | Khá | TB | Yếu |
| 15% | 43% | 40% | 2 % | 0 | 82% | 16% | 2% | 0 |

 **\* Thi kiểm định chất lượng đại trà từ khối 6 đến khối 9 xếp vị thứ trong tốp 5 / 20 trường**

\* Kết quả các Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT:

+ Kết quả chung: điểm TB: 21,5 ( Năm 2022-2023 là 21,37 điểm) xếp vị thứ trong tốp 5/ 20 trường.

+ Kết quả từng môn:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Văn** | **Toán** | **Tiếng anh** |
| **Điểm TB** | 8,16 (Năm trước 8.16) | 7.7 (Năm trước 7.65) | 5,8( Năm trước 5,56) |
| **Vị thứ** | 4/20 ( Năm trước T2) | 5/20 (Năm trước T7) | 4/20 ( Năm trước T4) |

 - Tỷ lệ học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm: đạt 100%

 - Việc liên kết giáo duc Tiếng anh tăng cường: 2 lớp liên kết với trung tâm AES, mỗi lớp 38 em học tiếng anh tăng cường (9C,8A); 5 lớp TATC liên kết với trung tâm “học mãi”. Mỗi lớp từ 15-20 em.(7A,6A)

 - Tập thể lớp tiên tiến xuất sắc: 3 lớp, 3 lớp tiên tiến, 1 lớp có tiến bộ vượt bậc.

 **2. Về chất lượng mũi nhọn**

 **\* HSG tỉnh:** Có học sinh trong đội tuyển dự thi cấp tỉnh, Đặc biệt môn Vật lý 1em, địa lý 1 em, HKPĐ:1-2 em

 **\* Hoc sinh giỏi huyện**:

- Học sinh giỏi huyện môn văn hóa: Xếp tốp 5-6 toàn huyện.

Cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số HS** | **SL** | **Môn học** |
| **Văn** | **Sử** | **Địa** | **CD** | **Anh** | **Toán** | **Lý,sinh****Hóa** | **Tin**  |
| 6 | 164 | 20 | 2 | 4 | 4 | 2 | 2 |  4 2 |
| 7 | 137 | 16 | 1 | 3 | 3 | 2 | 2 |  3 2  |
| **8** | 122 | 15 | 2 | 3 | 2 | 1 | 2 |  3 | 1 |
| **9** | 125 | 15 | 1 | 2 | 2 | 1 | 2 | 2 | 3 | 2 | 0 |
| **TS** | 549 | 66 | 7 | 17 | 8 | 8 | 8 | 15 5 |

 \* Kết quả Hội thao HKPĐ Học sinh Cấp Huyện: Xếp trong tốp 10. Có 1 đến 2 HSG tỉnh.

+ KHKT: 2 sản phẩm đạt ở huyện (Tổ TN: 1, Tổ XH: 1)

+ Văn hóa đọc: 6 bài ( Mỗi GV văn hướng dẫn các em 1 bài)

+ ATGT cho nụ cười ngày mai: 2 bài trong đó có 2 bài đạt giải

+ Các cuộc thi khác đều tham gia và đạt giải

 **3. Chất lượng đội ngũ**

 - GVDG tỉnh: 1đồng chí

 - GVDGT trường: 26 đ/c. GVDG huyện: 4đ/c.

 - SKKN: 6 bản

 - BDTX: Đạt 100%

 - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 19- 20% (6 đ/c)

 - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 70-71 % (22 đ/c)

- Hoàn thành nhiệm vụ: 10% (3 đ/c)

 **4. Xây dựng, mua sắm, tu sửa CSVC, Thư viện thiết bị**

**-** XD sân GDTT (Ngân sách xã)

**-** Trả nợ công trình tu sửa nhà xe học sinh (Nguồn tài trợ)

- Tu sửa bàn ghế (Nguồn tài trợ)

- Mua sách, tài liệu, đồ dùng, thiết bị dạy học (Nguồn tài trợ, học phí, ngân sách, tự làm đồ dùng)

- Sửa chữa máy vi tính phòng tin học (Nguồn tài trợ, nguồn học thêm)

- Lát nền bloc nền nhà xe giáo viên ( Nguồn tài trợ)

- Tu sửa bàn ghế ( Nguồn tài trợ, nguồn học thêm)

- Lắp thêm camera ( Nguồn ngân sách, nguồn dạy thêm)

- Tu sửa nhà bảo vệ, y tế ( Nguồn tài trợ)

 **5. Thực hiện qui chế dân chủ**

**5.1. An ninh trường học, giáo dục đạo đức pháp luật cho học sinh, GV,NV**

- Đảm bảo an ninh trường học, không để hiện tượng mất đoàn kết nội bộ. Không để mất mát tài sản hay bạo lực học đường và các tai tệ nạn xâm nhập học đường. Đạt tiêu chuẩn trường học an toàn năm 2023-2024. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống bão lụt, phòng chống tai tệ nạn học đường, ma tuý…vvv

**5.2. Thực hiện tốt qui chế dân chủ trường học**

Học tập quán triệt các văn bản về qui chế dân chủ. Thực hiện tốt “ ba công khai”.Công khai các khoản thu năm học 2023-2024. Duy trì thực hiện tốt vai trò trách nhiệm của Ban thanh tra nhân dân.

 **6. Công tác vận động**

**6.1. Vận động tài trợ:** Vận động tài trợ tối thiểu 145.000.000đ, ngoài ra vận động thêm các tổ chức, cá nhân quan tâm đến giáo dục, có tấm lòng hảo tâm đê tài trợ thêm bằng hiện vật, ngày công vvv...

- Các hạng mục cần mua sắm, trả nợ, tu sửa năm học 2023-2024

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên công trình XD, mua sắm | Số tiền dự kiến | Ghi chú |
| 1 | Tu sửa (Trả nợ) nhà xe học sinh phía Nam | 30.000.000 |  |
| 2 | Lát Bloc nền nhà xe giáo viên và học sinh phía tây bắc ( Giáp trường TH) | 35.000.000 |  |
| 3 | Làm rèm cửa các phòng học K6,7 | 15.000.000 |  |
| 4 | Làm sân giáo dục thể chất |  | Xã đầu tư |
| 5 | Mua sắm sách, tài liệu dạy học | 10.000.000 |  |
| 6 | Mua thiết bị, hóa chất | 15.000.000 |  |
| 7 | Sửa máy tính | 10.000.000 |  |
| 8 | Sửa bàn ghế | 10.000.000 |  |
| 9 | Tu sửa nhà bảo vệ, y tế | 20.000.000 |  |
|  | Tổng | 145.000.000 |  |

**6.2. Vận động HS tham gia BHYT** 100%, vận động cán bộ giáo viên tham gia đóng góp các loại quỹ đầy đủ 100%

6.3. Vận động các vấn đề khác khi có chủ trương đạt tỷ lệ tham gia 100%

 **7. Kết quả xếp loại thi đua:** Xếp vị thứ 3-5/20, đạt danh hiệu trường: Tiên tiến XS

**III. GIẢI PHÁP**

1. **Công tác tuyên truyền, giáo dục**

Tăng cường giáo dục đạo đức pháp luật khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh thông qua các giờ chào cờ, sinh hoạt lớp, HĐNGLL. Lồng ghép vào các môn văn, sử, GDCD, GDTC, KHTN, LS-ĐL, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. Phối hợp với Đoàn TN, hội PN, công an xã, ban dân số KHHGĐ, TTYT, Hội CCB tuyên truyền giáo dục đạo đức, pháp luật, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, truyền thống yêu nước của dân tộc và của quê hương.

1. **Nâng cao chất lượng GD toàn diện**

**2.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định**

**a) Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học/hoạt động giáo dục**

***- Về khung chương trình các môn học và HĐGD lớp 6, 7, 8***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết của môn/ HĐ lớp 6** | **Số tiết của môn/ HĐ lớp 7** | **Số tiết của môn/ HĐ lớp 8** | **Ghi chú** |
| HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN |
| 1 | Ngữ văn | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** |  |
| 2 | Toán | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** |  |
| 3 | Ngoại ngữ 1 | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** |  |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** |  |
| 5 | Lịch sử và Địa lý | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** |  |
| 6 | KHTN | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** | 72 | 68 | **140** |  |
| 7 | Công nghệ | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** | 18 | 34 | **52** |  |
| 8 | Tin học | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** |  |
| 9 | Giáo dục thể chất | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** |  |
| 10 | Nghệ thuật (ÂN-MT) | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** | 36 | 34 | **70** |  |
| 11 | HĐ TN-HN | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** | 54 | 51 | **105** |  |
| 12 | GD địa phương | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** | 18 | 17 | **35** |  |
| **Tổng số tiết/ năm** | **522** | **493** | **1015** | **522** | **493** | **1015** | **522** | **510** | **1032** |  |
| **Số tiết trung bình/tuần** | **29** | **29** | **29,5** |  |

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục *(Có phụ lục kèm theo)*

***- Về khung chương trình các môn học và HĐGD lớp 9***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học** | **Số tiết của môn/ HĐ** **lớp 9** |
| **HK1** | **HK2** | **CN** |
| 1 | Ngữ văn | *90* | *85* | *175* |
| 2 | Lịch sử | *18* | *34* | *52* |
| 3 | Địa lý | 36 | 17 | *53* |
| 4 | GDCD | 18 | 17 | *35* |
| 5 | Ngoại ngữ | 54 | 51 | *105* |
| 6 | Toán | 72 | 68 | *140* |
| 7 | Vật lý | 36 | 34 | *70* |
| 8 | Hóa học | 36 | 34 | *70* |
| 9 | Sinh học | 36 | 34 | *70* |
| 10 | Công nghệ | *18* | *17* | *35* |
| 11 | Thể dục | 36 | 34 | *70* |
| 12 | Âm nhạc | *18* |  | *18* |
| 13 | Mỹ thuật |  | *17* | *17* |
| 14 | Tự chọn |  |  |  |
| *TC văn* | 18 | 17 | *35* |
| *TC toán* | 18 | 17 | *35* |
| 15 | HĐ tập thể | 36 | 34 | *70* |
| 16 | HĐ GDNGLL | 8 | 10 | *18* |
| 17 | HĐ GDHN | 5 | 4 | 9 |
| **Tổng số tiết** | **553** | **524** | **1077** |
| Số tiết/tuần(cả năm học) | **30,8** |

- Kế hoạch giáo dục từng môn học/hoạt động giáo dục *(Có phụ lục kèm theo)*

**b) Tổ chức thực hiện**

**- Đối với lớp 6,7, 8:**

+ Giao cho tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục từng môn học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, trình hiệu trưởng phê duyệt.

+ Xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể bằng thời khóa biểu.

+ Chỉ đạo toàn thể GV thực hiện theo TKB đã xây dựng.

**- Đối với lớp 9:**

+ Giao cho tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục từng môn học theo theo công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020, trình hiệu trưởng phê duyệt.

+ Xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể bằng thời khóa biểu.

+ Chỉ đạo toàn thể GV thực hiện theo TKB đã xây dựng.

**2.2. Thực hiện chương trình giáo dục tăng cường**

**a) Xây dựng chương trình giáo dục tăng cường**

- Tiếp tục thực hiện liên kết đào tạo với TT AES đối với lớp 8,9 ( 2 lớp mỗi lớp 38 em); Tiếp tục liên kết với trung tâm học mãi đối với lớp 6,7 ( 5 lớp mỗi lớp từ 15-20 em)

- Thực hiện một số buổi giáo dục kỹ năng sống cho HS:

+ Nội dung/chủ đề: Kỹ năng kiểm soát cảm xúc, kỹ năng làm chủ về thời gian; kỹ năng phòng chống đuối nước, kỹ năng tránh bạo lực học đường…Bồi dưỡng tình yêu thương, sự quan tâm, chia sẻ, tin tưởng, hỗ trợ và bao trùm lên là bao dung. Đồng thời tạo ra một môi trường học đường an toàn về thể chất và tinh thần. Giáo viên, học sinh được bảo vệ, không có sự xúc phạm về thể xác và tinh thần để mỗi khi đến trường như là về nhà. Đó là tiêu chí để hướng đến trường học hạnh phúc.

+ Yêu cầu cần đạt: Học sinh nhận diện được các kỹ năng cần thiết cho con người qua kiến thức được cung cấp, từ đó có ý thức rèn luyện các kỹ năng đó cho bản thân để thích nghi với cuộc sống.

+ Thời lượng: 2 chủ đề/ kỳ

+ Hình thức tổ chức: Tổ chức tập trung toàn trường.

 *(Phụ lục chi tiết kèm theo*)

b) Tổ chức thực hiện:

+ Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch: 2 chủ đề/tổ, trình nhà trường phê duyệt.

+ Tổ chức thực hiện chủ đề dưới sự phân công của tổ chuyên môn và sự chỉ đạo của nhà trường.

**2.3. Thực hiện bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập**

Bồi dưỡng HSG và phụ đạo HS gặp khó khăn là một nội dung để hướng đến việc phân hóa học sinh, giúp học sinh phát triển năng khiếu đồng thời hỗ trợ học sinh khó khăn bù đắp những lỗ hổng kiến thức để vươn lên cùng bè bạn. Nội dung này thể hiện sự yêu thương và tôn trọng học trò, hướng đến một trường học hạnh phúc.

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Nội dung:

+ Tổ chức bồi dưỡng các bộ môn: Văn, Toán, Anh, Lý, Hoá, Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin học, KHTN, LS&ĐL ...

+ Củng cố kiến thức cơ bản, mở rộng nâng cao kiến thức cho từng môn học.

+ Rèn kĩ năng làm bài thi.

- Thời lượng: 1 buổi (3 tiết)/ tuần

- Hình thức tổ chức: Bồi dưỡng tập trung tại trường mỗi môn, mỗi khối 1 lớp kết hợp thực hiện bồi dưỡng thông qua phương tiện internet, bồi dưỡng tại trường Lý Nhật Quang.

*( Phụ lục chi tiết kèm theo*)

 - Tổ chức thực hiện:

 Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm học. Trong kế hoạch có thể hiện rõ số môn, thời gian, số tiết giảng dạy, nội dung và phân công giáo viên giảng dạy cụ thể.

 Tổ chức khảo sát, phân loại năng lực học sinh vào đầu học kỳ 1 nhằm tuyển chọn học sinh các khối, các bộ môn Văn, Toán, Anh, Lý, Hoá, Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin học, KHTN, LS&ĐL...

 Tiếp tục động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh tham gia dạy và học đội tuyển chuẩn bị thi học sinh giỏi cấp huyện theo kế hoạch của phòng giáo dục. Động viên học sinh tích cực ôn tập tại trường THCS Lý Nhật Quang, khen thưởng động viên các em có điểm sao qua các vòng thi.

 Ngoài ra, căn cứ vào kế hoạch các hội thi của ngành, nhà trường tiếp tục bồi dưỡng học sinh có năng khiếu tham gia các hội thi Văn hóa đọc, khoa học kỹ thuật, tin học trẻ, năng khiếu các môn âm nhạc, mĩ thuật…

b) Phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập:

- Nội dung:

+ Tổ chức phụ đạo theo lớp các bộ môn: Văn, Toán, Anh.

+ Đối với các môn Lý, Hoá, Sinh, Sử, Địa, GDCD, KHTN, LS&ĐL giao cho các giáo viên kèm trong các tiết học chính và học thêm.

+ Củng cố kiến thức cơ bản, phát hiện các lỗ hổng kiến thức để bù đắp kiến thức cho các em.

- Thời lượng: 1 buổi (3 tiết)/ tuần.

- Hình thức tổ chức: Phụ đạo tập trung tại trường 3 môn: Văn, toán, anh, mỗi khối 1 lớp.

*(Phụ lục chi tiết kèm theo*)

 - Tổ chức thực hiện:

 Phó Hiệu trưởng trên cơ sở báo cáo của GV bộ môn và GVCN về học sinh có khó khăn trong học tập, xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh ngay từ đầu năm học. Trong kế hoạch có thể hiện rõ số môn, thời gian, số tiết giảng dạy, nội dung và phân công giáo viên giảng dạy cụ thể.

 Đối với các môn còn lại, giáo viên bộ môn triển khai dạy học trong các tiết học chính và học thêm, phối hợp với liên đội xây dựng kế hoạch truy bài cho học sinh theo kế hoạch từng học kỳ nhằm giảm tỉ lệ học sinh yếu bộ môn. Chú ý chất lượng học sinh môn Toán, Văn, Anh khối lớp 9.

 Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong học tập tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập..

**2.4. Triển khai giáo dục STEM, dạy học theo dự án.**

 a) Xây dựng chủ đề:

-Mỗi môn học Toán, Tin học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ xây dựng ít nhất 01 bài học theo chủ đề STEM (bài học STEM), khuyến khích đối với các khối lớp thực hiện CT GDPT 2018, Tổng số chủ đề stem tối thiểu là 5 chủ đề. Các bài học STEM được tính thay thế cho việc dạy học chủ đề/một số nội dung của chủ đề có liên quan. Ngoài dạy học theo các bài học STEM, nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM kết hợp hoạt động nghiên cứu khoa học, kĩ thuật cho HS để các em được thể hiện ý tưởng của mình.

- Ngoài tổ chức dạy học theo bài học STEM, nhà trường chỉ đạo để triển khai dạy học theo dự án. Tổ chức được ít nhất 01 chủ đề/bài học theo dự án ở mỗi môn học. Đối với các tổ khoa học xã hội có thể thực hiện dạy học theo dự án hoặc dạy học gắn liền với thực tiễn theo các hình thức khác.

 *(Phụ lục kèm theo*)

 b) Tổ chức thực hiện:

 - Tổ chức thành tổ học tập với mỗi lớp làm thành các nhóm 10 – 15 em học sinh do một GV hướng dẫn.

 - GV được phân công hướng dẫn học sinh thực hiện mỗi lớp chọn một hoặc một số kiến thức đã học trong chương trình học khối lớp của mình để thực hiện.

 - Học sinh tiến hành làm các sản phẩm.

 - Nhà trường tổ chức ngày hội Stem để trưng bày kèm thuyết minh các sản phẩm hoặc mô hình đã thiết kế.

**2.5. Tổ chức hoạt động TN-HN.**

 **\*** Khối 6,7,8: Thực hiện 9 chủ đề theo SGK.

 \* Các khối 9: Thực hiện HĐ NGLL theo định hướng chương trình trải nghiệm 2018.

 - Nội dung:

 + Chọn 4 nội dung tổ chức hoạt động với quy mô cấp trường.

 + Các nội dung còn lại tổ chức theo lớp.

 - Thời lượng: 105 tiết/khối (mỗi chủ đề 3 tiết).

 - Hình thức tổ chức:

 Tổ chức theo hình thức trải nghiệm, câu lạc bộ, các cuộc thi…

 2.**6. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao**

 a) Nội dung:

 + Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ với các chủ đề phù hợp với các ngày lễ.

 + Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao thường xuyên và tổ chức hội thao, hội khỏe các cấp.

 b) Thời lượng:

 + Hoạt động văn hóa, văn nghệ 2-3 buổi/học kỳ.

 + Hoạt động TDTT: luyện tập thường xuyên và tổ chức thi đấu khi có các giải đấu HKPĐ.

 c) Hình thức tổ chức:

 + Tổ chức theo khối, lớp (phạm vi trong nhà trường)

 + Tổ chức theo đội tuyển (phạm vi ở các giải đấu và HKPĐ)

 *(Phụ lục chi tiết kèm theo*)

**2.7. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật**.

 a) Nội dung:

 + Phổ biến về quyền trẻ em, luật bình đẳng giới, luật ATGT – PCCC.

 + Giáo dục giới tính sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống đuối nước, bạo lực học đường, chủ quyền biển đảo…

 b) Thời lượng: một lần/tháng

 c) Hình thức tổ chức:

 + Tổ chức theo hình thức hoạt động NGLL cấp trường.

 + Tổ chức lồng ghép trong các tiết sinh hoạt tập thể tại lớp và trong các tiết học.

 + Tổ chức tập trung tại trường mời công an xã, hội CCB, Đoàn thanh niên, trung tâm y tế đến để tuyên truyền.

 *(Phụ lục chi tiết kèm theo*)

**2.8. Tổ chức dạy thêm học thêm**

a) Nội dung:

+ Củng cố, mở rộng kiến thức bằng các chủ đề bám sát chương trình chính khóa.

+ Rèn kĩ năng làm các dạng bài tập theo từng môn học.

b) Thời lượng: 66 buổi/học kỳ.

c) Hình thức tổ chức:

+ Tổ chức dạy học theo lớp trên cơ sở nhu cầu nguyện vọng của phụ huynh, học sinh.

 *(Phụ lục chi tiết kèm theo*)

**2.9. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.**

**a) Đối với trẻ khuyết tật:** Phối hợp giữa nhà trường, gia đình, trạm y tế thường xuyên theo dõi sức khỏe, tâm sinh lý. Phân công giáo viên lập sổ theo dõi, phối hợp nhân viên y tế kiểm tra sức khỏe định kỳ. Giúp đỡ 2 em hòa nhập, tham gia các hoạt động tập thể, các HĐNGLL-TNST; trong đó có 1 em tham gia đánh giá kết quả học tập.

**b) Đối với trẻ em mồ côi, có hoàn cảnh khó khăn:** Tặng quà "Đàn gà khăn quàng đỏ, ủng hộ bạn nghèo vượt khó, áo ấm đến trường, tặng xe đạp, tặng sách vở,...Tổ chức chia sẻ tư vấn tâm lý động viên học sinh thông qua buổi sinh hoạt lớp, “sinh hoạt dưới cờ”, tặng quà nhân dịp tết trung thu, tết cổ truyền...vvv

1. **Đổi mới công tác quản lý của nhà trường, tổ chuyên môn.**
* Cử CBQL, GV tham gia bồi dưỡng CBQL, GV dạy CT GDPT 2018 theo kế hoạch của Phòng GDDT và Sở GDĐT.
* Xây dựng kế hoạch để tự bồi dưỡng GV và CBQL theo các phương thức khác nhau, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.
* Tăng cường vai trò của CBQL cốt cán và GV cốt cán trong việc tham mưu triển khai tại đơn vị và hỗ trợ đồng nghiệp theo nhóm trường được phân công; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để trợ giúp đồng nghiệp, đồng thời báo cáo về Phòng GDĐT để có hướng dẫn thêm.
* Thực hiện bồi dưỡng GV dạy theo Đề án ngoại ngữ 2445 đáp ứng dạy chương trình tăng cường; bồi dưỡng năng lực sử dụng công nghệ thông tin cho GV và CBQL để đáp ứng chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.
* Nhà trường có các hình thức ghi nhận, khuyến khích CBQL, GV đổi mới, sáng tạo trong dạy học, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện CT GDPT 2018.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý trên tất cả mọi lĩnh vực, chấn chỉnh công tác hồ sơ của nhà trường theo qui định của điều lệ. Xây dựng tốt kế hoạch năm học, các qui định nội bộ. Xây dựng lối sống gương mẫu, thực hiện tốt pháp luật, tận tuỵ trong công việc. Không ngừng học tập, tự học, tự rèn để nâng cao năng lực, phẩm chất. Kế hoạch hoá mọi hoạt động của nhà trường. Quản lý tốt và toàn diện các tổ chức. Tăng cường công tác kiểm tra gắn với phân xếp loại giáo viên, thực hiện dân chủ gắn với kỷ cương. Hàng tuần, hàng tháng phải có tổng kết việc thực hiện kế hoạch và bổ sung kế hoạch.

- Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của hiệu trưởng. Thực hiện tốt kỷ cương, dân chủ cơ sở; công khai, minh bạch việc vận động tài trợ, các khoản thu trong nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ về triển khai các hoạt động chuyên môn (xây dựng kế hoạch giáo dục; thực hiện đổi mới PPDH, KTĐG; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; triển khai dạy học gắn liền với thực tiễn; công tác lập và sử dụng các loại hồ sơ trong nhà trường…).

- Thực hiện tinh giản hồ sơ nhà trường và hồ sơ cá nhân, không tạo áp lực cho cán bộ quản lý và giáo viên. Cụ thể: thực hiện đúng đủ các loại hồ sõ theo quy định của Ðiều lệ trường Trung học; mỗi chủ thể chỉ có 01 kế hoạch trong đó tích hợp nhiều nội dung hoạt động trong nhiệm vụ, chức trách; không tạo thêm các loại hồ sõ không gắn với các hoạt động thực chất của nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn, cá nhân giáo viên

**4. Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đội ngũ.**

- Tham gia tập huấn do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức. Tập huấn lại sau khi tập huấn được Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức

- Tham gia xây dựng và thực hiện các chuyên đề, thao giảng thiết thực phù hợp với điều kiện nhà trường và tình hình học sinh. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, tăng cường hoạt động dự giờ của đồng nghiệp nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau trong quá trình giảng dạy. Tích cực trao đổi công tác qua internet

- Kết quả các Cuộc thi, Hội thi khác: Tích cực tham gia đạt theo KH của phòng giáo dục giao.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các phần mềm quản lí do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT triển khai. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT cho dạy học.

- Tham gia các lớp chuẩn hóa hoặc nâng cao trình độ: Đại học, sau đại học, các lớp quản lí, ngoại ngữ, trung cấp chính trị để nâng cao tay nghề chuyên môn đáp ứng yêu cầu mới về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập.

- Tích cực tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

- Tham gia tập huấn do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức

- Tập huấn lại sau khi tập huấn được Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức

- Tham gia các cuộc thi do các cấp phát động.

- Tích cực tham gia các cuộc vận động

- Đẩy mạnh tự bồi dưỡng của mỗi CBQL, GV

- Thi GVDG cấp Huyện vào tháng 10/2023.

- Tham gia thi vào đội tuyển GV thi GVDG cấp Tỉnh vào tháng 12/2023 và tháng 4/2024.

**5. Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.**

- Tham gia tập huấn do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức. Tập huấn lại sau khi tập huấn được Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức

- Tham gia xây dựng và thực hiện các chuyên đề, thao giảng thiết thực phù hợp với điều kiện nhà trường và tình hình học sinh. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, tăng cường hoạt động dự giờ của đồng nghiệp nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau trong quá trình giảng dạy. Tích cực trao đổi công tác qua internet. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các phần mềm quản lí do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT triển khai. Khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện đại đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT cho dạy học.

- Tham gia các lớp chuẩn hóa hoặc nâng cao trình độ: Đại học, sau đại học, các lớp quản lí, ngoại ngữ, trung cấp chính trị để nâng cao tay nghề chuyên môn đáp ứng yêu cầu mới về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS công lập.

- Tích cực tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức.

**6. Đẩy mạnh việc đổi mới PPDH, HTTCDH, KTĐG.**

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, khuyến khích soạn giảng dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; đảm bảo câ đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú trọng việc tổ chức dạy học phân hóa phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Các tổ chuyên môn chủ động bố trí thời lượng hợp lí để có thể đưa các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm, các chủ đề giáo dục theo định hướng STEM vào dạy học phù hợp với tình hình thực tiễn nhà trường.

 Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS theo kế hoạch đã được xây dựng theo quy định của Bộ GDĐT. Đối với lớp 6,7,8: thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT; đối với lớp 9: thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT; đối với KTĐG trực tuyến: thực hiện theo Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT.

 - Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6,7,8:

+ Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm KTĐG thường xuyên trong một học kì; bài KTĐG định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm KTĐG.

+ Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả KTĐG thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài KTĐG định kì bao gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài KTĐG định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

 + Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện KTĐG thường xuyên đối với nội dung đó. Hiệu trưởng giao cho một GV trong số các GV được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các GV còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả KTĐG thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc KTĐG định kì theo quy định. Khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập

 - Thực hiện nghiêm túc các quy định về KTĐG kết quả học tập của HS. Hiệu trưởng tăng cường chỉ đạo để việc KTĐG đúng năng lực và ghi nhận được sự tiến bộ của HS, hạn chế những bất cập khi thực hiện đối sánh điểm tổng kết HS lớp 9 với điểm thi tuyển sinh vào THPT ở từng môn thi cũng như điểm trung bình chung.

- Hạn chế KTĐG những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về năng lực hoặc chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình. Đối với các môn ngoại ngữ, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông.

- Thực hiện có hiệu quả các phương pháp KTĐG, sử dụng ma trận và đặc tả của đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực HS; tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ người học. Khuyến khích đánh giá kết quả học tập của HS qua dự án học tập.

+ Đối với KTĐG thường xuyên: Đa dạng hình thức và tăng số lần KTĐG thường xuyên để đánh giá được quá trình, đánh giá sự tiến bộ người học. Tăng cường các hình thức KTĐG thường xuyên như: thông qua thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập của học sinh. Thực hiện vào sổ theo dõi, đánh giá HS đúng số lần (đối với môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét) hoặc số điểm đánh giá (đối với môn học kết hợp đánh giá bằng nhận xét và cho điểm) được quy định, theo hướng ghi nhận sự tiến bộ HS, đảm bảo phân bố số lần đánh giá hoặc số điểm đánh giá phù hợp với số chủ đề/bài học theo KHGD.

+ Đối với bài KTĐG định kì theo hình thức bài kiểm tra viết đối với các môn học được đánh giá theo điểm số: Tổ/nhóm chuyên môn phải xây dựng ma trận đề KTĐG và đặc tả của đề kiểm tra. GV phải căn cứ vào ma trận đề thi, đặc tả của đề kiểm tra để biên soạn câu hỏi cho đề kiểm tra đảm bảo đánh giá đúng yêu cầu cần đạt, công bằng đối với HS.

+ Đối với bài KTĐG định kì qua bài thực hành, dự án học tập của HS phải được xây dựng tiêu chí đánh giá. Cách xây dựng tiêu chí đánh giá theo Công văn số 1864/SGD&ĐT-GDTrH ngày 16/9/2020 của Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện KTĐG theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT. Đối với các môn học/HĐGD đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc KTĐG định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học/HĐGD.

- Chủ động tổ chức kiểm tra cuối kỳ, cuối năm có tính thống nhất chung để nắm chất lượng dạy học đến từng lớp nhằm có giải pháp để chỉ đạo trong quá trình tổ chức dạy học, chuẩn bị để tham gia kì khảo sát chất lượng toàn huyện đối với HS lớp 9 năm học 2022-2023 do Sở và Phòng tổ chức.

b) Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện KTĐG trực tuyến theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong các cơ sở GDPT và nhà trường thường xuyên: xây dựng ngân hàng đề; tập huấn sử dụng hệ thống KTĐG trực tuyến theo kế hoạch của Sở; xây dựng quy chế trong KTĐG trực tuyến đối với GV và HS và các giải pháp khác về công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện nhà trường nhằm bảo đảm đánh giá đúng năng lực của HS, công bằng, khách quan.

Đối với học sinh học hòa nhập, giáo viên cần thống nhất nội dung kiểm tra theo mức độ yêu cầu thấp hơn tùy theo mức độ dạng tật của học sinh. Việc thống nhất nội dung kiểm tra định kỳ và kiểm tra thường xuyên cần lưu vào biên bản sinh hoạt chuyên môn đầy đủ.

**7. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.**

- Tham mưu với Đảng ủy, UBND xã Thượng Sơn đẩy nhanh tiến độ thi công sân giáo dục thể chất.

- Thường xuyên kiểm tra CSVC ( bàn ghế, bảng, máy tính, trang thiết bị dạy học), bổ sung, sửa chữa những CSVC hư hỏng đảm bảo dạy học trong điều kiện an toàn, đáp ứng được yêu cầu dạy học theo chương trình 2018.

- Rà soát sách và danh mục thiết bị dạy học hiện có để kịp thời đề xuất bổ sung theo các danh mục tối thiểu theo thông tư 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 đặc biệt là những thiết bị phục vụ cho GDTT,GDQP.

- Khai thác có hiệu quả các phòng học chức năng và các đồ dùng thiết bị hiện có.

- Tham mưu mua sắm thêm máy tính phục vụ dạy học.

- Tham mưu với UBND xã nhanh chóng thực hiện công trình xây dựng sân GDTT

- Tiếp tục bảo quản tốt CSVC của nhà trường. Thực hành tiết kiệm trong chi tiêu để đầu tư CSVC.

- Tích cực vận động cha mẹ hoc sinh đóng góp, vận động cán bộ giáo viên nhân viên, các nhà hảo tâm quan tâm đến GD, các nhà xe, nhà hàng đóng trên địa bàn tham gia tích cực cuộc vận động xây dựng trường lớp.

**8. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học:**

- Tiếp tục triển khai sử dụng giáo án điện tử. Duyệt và kiểm tra KHDH của GV trên phần mềm AVINA.

 - Triển khai có hiệu quả hình thức dạy học trực tuyến với phần mềm Zoom trên nền tảng MLS trong điều kiện có dịch và trong công tác bồi dưỡng HSG.

 - Khai thác sử dụng tốt các phần mềm ứng dụng trong quản lí và dạy học, phần mềm quản lí văn bản i-office.

 - Tăng cường cơ sở vật chất, lắp đặt phòng máy vi tính.

 -Quản lý và khai thác sử dụng trang Web, trang ZALO, Febook của nhà trường trong việc thực hiện công khai thực hiện theo qui chế dân chủ.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tiếp tục các giải pháp trong dạy học trực tuyến để có hiệu quả.

 - Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn; quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng. Triển khai sử dụng sổ điểm và học bạ điện tử, sổ liên lạc điện tử …vvv

- Sử dụng các phần mềm trong quản lý nhà trường, quản lý PCGD: Thực hiện việc nhập số liệu vào các hệ thống phần mềm quản lý, thống kê dữ liệu chung theo hướng dẫn của Bộ, Sở, Huyện đảm bảo kịp thời và chính xác; tăng cường tổ chức các Hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên bằng hình thức trực tuyến. Khuyến khích ứng dụng CNTT trong quản lý hồ sơ chuyên môn của giáo viên.

- Sử dụng hiệu quả các phần mềm hiện có, yêu cầu sử dụng tối đa phòng Tiếng Anh. Dạy học Tiếng Anh tăng cường; xây dựng phong trào dạy học Tiếng anh trong nhà trường. Tham gia viết bài gửi Web Phòng GD & ĐT. Tổ chức dạy học Môn Tin học cho khối 6,7 (sử dụng Chương trình Tin học THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành). Nhà trường có kế hoạch tiến hành tu sửa mua sắm các trang thiết bị CNTT để đảm bảo phục vụ công tác dạy học. Phát huy phòng tin học và phòng Tiếng anh một cách hệ thống hiệu quả. Tham gia tốt các cuộc thi về CNTT. Tạo điều kiện cho giáo viên được học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ CNTT. Khai thác có hiệu quả hộp thư dùng chung, bảng tin nhà trường trên internet.

**9. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

 Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, Bộ GDĐT và của tỉnh về đổi mới GDTrH; tuyên truyền về những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, kịp thời và chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội; kịp thời giới thiệu gương người tốt, việc tốt đối với giáo viên và học sinh để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Viết bài gửi về Phòng GD&ĐT để đăng tin ít nhất 3 bài/1 học kỳ.

**10. Công tác thi đua, khen thưởng**

- Thực hiện đổi mới công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công khai minh bạch với các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao.

 - Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng đưa ra bàn bạc dân chủ, công khai trong tập thể

 **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

***1. Ban giám hiệu:***

- Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra;

- Phối hợp với tổ chức Công đoàn; các tổ chức đoàn thể trong trường để thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần..

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chồng chéo.

 - Triển khai các kế hoạch hoạt động trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các thành viên trong nhà trường hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đã xây dựng.

 - Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

 - Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

 - Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

***2. Tổ chuyên môn, bộ phận văn phòng:***

 - Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ mình, đặc biệt tập trung xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học, kế hoach đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng tiếp cận năng lực.

 - Tích cực triển khai các cuộc thi đến giáo viên học sinh, đôn đốc kiểm tra để đạt các chỉ tiêu của năm học.

- Hướng dẫn giáo viên, nhân viên lập kế hoạch cá nhân

- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

 ***3. Công đoàn, Đội TNTPHCM:***

- Phối hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch liên quan đến tổ chức phụ trách, phối hợp với nhà trường tổ chức các phong trào thi đua.

- Thành lập các ban để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Tham gia xây dựng tiêu chí thi đua của trường.

- Kịp thời động viên tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

- Quan tâm xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

***4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên:***

          - Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công .

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH, tổ CM đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường, không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ CM và BGH.

- Thực hiện tốt kế hoạch của nhà trường từng tuần, từng tháng và năm học. Thực hiện tốt kế hoạch của cá nhân

- Tích cực tham gia các công việc chung của nhà trường.

**E. DỰ KIẾN LỊCH CÔNG TÁC THÁNG HỌC KỲ, THÁNG, TUẦN**

 **I. Học kỳ 1**

| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Phụ trách** | **Điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- |
| Tháng 8/2023 | - Tựu trường, biên chế lớp học cho khối 6 | BGH + GVCN |  |
| - Tổ chức thi lại cho học sinh yếu kém | Chuyên môn |  |
| Tháng 9/2023 | - Khai giảng năm học mới. | GVCN |  |
| - Hoàn thiện kế hoạch năm học (trường, chuyên môn, tổ nhóm) | BGH + tổ trưởng CM |  |
| - Tổ chức các hội nghị đầu năm | BGH |  |
| - Duyệt kế hoạch đầu năm | Hiệu trưởng |  |
| - Các tổ chức và cá nhân kí cam kết và đăng kí thi đua đầu năm học. | CB, GV, CNV |  |
| - Dạy học nghiêm túc, Bồi dưỡng HSG theo hình thức trực tuyến. | BGH+HS+GV |  |
| - Làm PCGD: điều tra các hộ gia đình, làm sổ, làm phần mềm | BGH + GV điều tra |  |
| Tháng 10/2023 | - Đăng kí đề tài SKKN.  | CBQL+GV+NV |  |
| - Dạy học CT tuần 5-10; Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập. Bố trí học sinh lớp 9 vào các bộ môn bồi dưỡng, thi học sinh giỏi cấp trường. | BGH + GV phụ trách |  |
| - Kiểm tra hoạt động SP GV. | BGH + Tổ kiểm tra |  |
| - Bồi dưỡng HSG. | GV phụ trách |  |
| - Hoàn thiện PCGD báo cáo về PGD | Chuyên môn |  |
| -Thi Giáo viên dạy giỏi cấp huyện | CM+ GV |  |
| Tháng 11/2023 | -Dạy học CT tuần 11-14; - Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học | Tổ chuyên môn |  |
| - Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập | BGH + GV phụ trách |  |
| - Kiểm tra nội bộ theo KH | BGH + Tổ kiểm tra |  |
| - Tham gia cuộc thi sáng tạo KHKT | GV + HS |  |
| - Hoàn thiện hồ sơ công nhận Phổ cập đón đoàn KT PC huyện. | BGH + GV điều tra |  |
| - Tổ chức hoạt động NGLL | Chuyên môn + Đội |  |
| -Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, cụm trường | CM+GVTD |  |
| -Thi HSG huyện và chọn đội tuyển dự thi tỉnh lớp 9 | CM+ GV BD |  |
| -Thi sáng tạo KHKT cấp Huyện | CM+ GV HD |  |
| -Thi tìm hiểu di sản văn hóa Nghệ An năm 2023 | CM +GV Lịch sử |  |
| Tháng 12/2023 | - Dạy học CT tuần 15-18; Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập | BGH + GV phụ trách |  |
| - Kiểm tra nội bộ theo KH | BGH + Tổ kiểm tra |  |
| - Nộp đề cương SKKN, tiến tới hoàn thiện đề tài. | BGH + GV |  |
| - Kiểm tra nội bộ theo KH | BGH + Tổ kiểm tra |  |
| - Kiểm tra đánh giá, phân xếp loại HKI | BGH + GV bộ môn |  |
| - Thi sáng tạo KHKT cấp Tỉnh | CM+GVHD |  |
| - Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện | CM+ GVTD |  |

 **II. Học kỳ 2**

| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Phụ trách** | **Điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- |
| Tháng 01, 02/2024 | - Dạy học CT tuần 19-24; Sơ kết học kỳ I | Toàn trường |  |
| - Sinh hoạt tổ chuyên môn: Tổ chuyên môn, các bộ phận tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch HK1; triển khai kế hoạch hoạt động HK2. | Tổ chuyên môn |  |
| - Kiểm tra nội bộ theo KH | BGH + Tổ CM |  |
| - Thi HKPĐ cấp cụm Huyện (tại Đô Lương) | BGH + GV  |  |
| - Thi GVCNG cấp trường | BGH + GV |  |
| - Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập | BGH + GV phụ trách |  |
| - Lên kế hoạch chuẩn bị cho xét, duyệt sáng kiến kinh nghiệm, đề tài khoa học sư phạm ứng dụng, hoàn thiện gửi về cụm. | BGH + Tổ chuyên môn |  |
| Tháng 03/2024 | -Dạy học CT tuần 25-28, Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập | BGH + GV phụ trách |  |
| - Sinh hoạt chuyên môn: thực hiện chuyên đề sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học. | Tổ chuyên môn |  |
| - Hoàn Thiện SKKN nộp về hội đồng KH trường. | Tổ chuyên môn |  |
| - Tham gia KS chất lượng HSG khối 6,7,8. | GV + HS |  |
| -Thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9 | CM+ GV |  |
| -Thi HKPĐ cấp Tỉnh | CM+ GV TD |  |
| Tháng 04/2024 | - Dạy học CT tuần 29-32 | Tổ chuyên môn |  |
| - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | BGH + Tổ CM |  |
| - Tham gia kiểm định chất lượng cuối năm | BGH + GV |  |
| - Đánh giá kết quả học tập BDTX | BGH + tổ CM |  |
| - Ôn tập kiểm tra đánh giá cuối năm | GV + HS |  |
| -Thi Tin học trẻ cấp Huyện | CM+ GV Tin học |  |
| - Thi thử và KSCL HS lớp 9 | CM+ GV dạy k9 |  |
| Tháng 05/2024 | - Dạy học CT tuần 33-35, Sinh hoạt tổ chuyên môn: học tập quy chế đánh giá xếp loại theo TT 26 kết hợp TT58 và TT22 | Tổ chuyên môn |  |
| - Đánh giá xếp loại VC. | Hiệu trưởng,Tổ CM |  |
| -Khảo sát chất lượng đại trà các lớp 6,7,8 | CM+ GV |  |
| - Tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh cuối năm học. | BGH + GV |  |
| - Tổ chức ôn thi tuyển vào lớp 10 THPT. | BGH + GV |  |
| -Thi Tin học trẻ cấp Tỉnh | CM+ GV Tin học |  |
| - Tổng kết năm học. | Toàn trường |  |
| Tháng 06/2024 | - Xét tốt nghiệp lớp 9 | HĐ xét TN |  |
| - Ôn thi vào lớp 10 | BGH + GV phụ trách |  |
| - Thi vào THPT | HS Khối 9 |  |
| - Tuyển sinh lớp 6 năm học 2024 – 2025 | HĐ tuyển sinh |  |

 ***Nơi nhận:* CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**

- Phòng GD&ĐT (để T/định); *(Ký tên, đóng dấu)*

 - CBQL (để C/đạo và T/hiện);

 - TTCM, GV, NV (để T/hiện);

 - Lưu: VT.